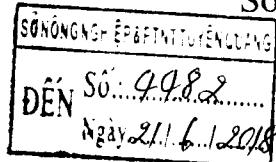


Số: 63 /KH-UBND



Tuyên Quang, ngày 20 tháng 6 năm 2018

### **KẾ HOẠCH**

#### **Triển khai thực hiện Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Tuyên Quang (Giai đoạn 2018 - 2022)**

Căn cứ Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử;

Căn cứ Quyết định số 1819/QĐ-TTg ngày 26/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 464/QĐ-UBND ngày 27/12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Tuyên Quang, phiên bản 1.0;

Căn cứ Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 01/3/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Kế hoạch số 118/KH-UBND ngày 27/12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước tỉnh Tuyên Quang năm 2018;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Tuyên Quang (sau đây gọi chung là Kế hoạch), cụ thể như sau:

### **I. MỤC TIÊU**

Cụ thể hóa việc triển khai thực hiện Kiến trúc Chính quyền điện tử (CQĐT) tỉnh Tuyên Quang, phiên bản 1.0, góp phần tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), phát triển về chiều rộng và chiều sâu trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh nhằm đạt được những mục tiêu:

- Tăng cường khả năng kết nối liên thông, tích hợp, chia sẻ, sử dụng lại thông tin, cơ sở hạ tầng thông tin;
- Tăng cường khả năng giám sát, đánh giá đầu tư; đảm bảo triển khai ứng dụng CNTT đồng bộ, hạn chế trùng lặp, tiết kiệm chi phí, thời gian triển khai của cơ quan nhà nước tại tỉnh Tuyên Quang;
- Nâng cao tính linh hoạt khi xây dựng, triển khai các thành phần, hệ thống thông tin theo điều kiện thực tế tại tỉnh Tuyên Quang;
- Tạo cơ sở xác định các thành phần, hệ thống CNTT cần xây dựng và lộ trình, trách nhiệm triển khai Chính phủ điện tử tại Việt Nam.

## **II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH**

### **1. Xây dựng nền tảng chia sẻ và tích hợp cấp tỉnh (LGSP)**

Triển khai xây dựng nền tảng chia sẻ, tích hợp dùng chung cấp tỉnh (LGSP). LGSP đóng vai trò là nền tảng CNTT liên cơ quan cho các sở, ban, ngành, các huyện/thành phố và các cơ quan nhà nước (CQNN) trực thuộc tỉnh. Với nền tảng này, thông tin nghiệp vụ có thể được trao đổi theo chiều ngang và theo chiều dọc giữa các CQNN thuộc tỉnh. Đồng thời LGSP là đầu mối kết nối với hệ thống kết nối (NGSP), liên thông các hệ thống thông tin (HTTT) ở Trung ương và địa phương để khai thác các HTTT, cơ sở dữ liệu (CSDL) quốc gia.

### **2. Triển khai thực hiện các nội dung, thành phần chi tiết của CQĐT tỉnh Tuyên Quang**

#### *2.1. Triển khai các Kênh truy cập*

Ưu tiên triển khai các Kênh truy cập để người sử dụng truy cập thông tin, dịch vụ mà cơ quan nhà nước cung cấp, bao gồm: Các trang thông tin điện tử/cổng thông tin điện tử (website/portal); thư điện tử (email); điện thoại (cố định hoặc di động), máy fax; kiosk; kênh trực tiếp tại trụ sở làm việc của các cơ quan/đơn vị thuộc tỉnh.

#### *2.2. Cung cấp các dịch vụ Cổng thông tin điện tử*

Cổng thông tin điện tử cung cấp chức năng liên quan trực tiếp đến việc quản lý người sử dụng dịch vụ (cả nội bộ và bên ngoài), quản lý nghiệp vụ tương tác với người sử dụng. Đảm bảo sự thống nhất quản lý về truy cập đến cả người sử dụng dịch vụ và các ứng dụng dịch vụ thông qua các kênh truy cập khác nhau.

Thực hiện cung cấp các dịch vụ Cổng thông tin điện tử cơ bản, bao gồm: Quản lý nội dung; tìm kiếm, truy vấn; quản lý người sử dụng, đăng nhập một lần; quản lý biểu mẫu điện tử; thông báo. Đảm bảo cho người sử dụng có thể truy cập đến các thông tin trực tuyến và các dịch vụ của chính quyền điện tử.

#### *2.3. Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến*

Cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho người dân và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Danh mục nhóm các dịch vụ công các cấp được ưu tiên cung cấp trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 khi triển khai phải phù hợp với Kế hoạch ứng dụng CNTT của quốc gia và nhu cầu thực tế của tỉnh Tuyên Quang.

#### *2.4. Ứng dụng công nghệ thông tin và cơ sở dữ liệu*

Triển khai các ứng dụng cần thiết cho hoạt động nội bộ và cung cấp dịch vụ công trực tuyến của tỉnh.

Ứng dụng được phân loại thành các ứng dụng nội bộ, các ứng dụng của tỉnh, các ứng dụng dùng chung cấp quốc gia và các ứng dụng phục vụ tổng hợp và báo cáo.

Các ứng dụng trong Kiến trúc CQĐT được đặt trên cơ sở hạ tầng, nhằm tạo ra, sử dụng, chia sẻ và lưu trữ dữ liệu phục vụ các chức năng nghiệp vụ.

### *2.5. Các dịch vụ chia sẻ và tích hợp*

Các dịch vụ hỗ trợ các ứng dụng và CSDL. Đây là các dịch vụ có thể dùng chung, chia sẻ giữa các ứng dụng trong quy mô tỉnh, giúp giảm đầu tư trùng lặp, lãng phí, thiếu đồng bộ.

Các dịch vụ này còn dùng để kết nối, liên thông, tích hợp các ứng dụng, như: Dịch vụ thư mục; dịch vụ quản lý định danh; dịch vụ xác thực; dịch vụ cấp quyền truy cập; dịch vụ thanh toán điện tử; dịch vụ giá trị gia tăng; dịch vụ trao đổi thông tin/dữ liệu; dịch vụ tích hợp; ...

### *2.6. Hạ tầng kỹ thuật*

Cung cấp phần cứng/phần mềm máy tính, mạng, thiết bị, an toàn thông tin, cơ sở vật chất để triển khai các ứng dụng CNTT. Bao gồm các thành phần chính như: Thiết bị phần cứng/phần mềm cho người dùng cuối (máy tính cá nhân, máy tính xách tay và thiết bị hỗ trợ cá nhân, ...); cơ sở hạ tầng mạng (mạng diện rộng của tỉnh (WAN, MAN); mạng cục bộ (LAN); mạng riêng ảo (VPN); kết nối Internet, ...); trung tâm dữ liệu, phòng máy chủ (các máy chủ, thiết bị mạng, thiết bị lưu trữ, cáp mạng, nguồn điện, thiết bị làm mát, quản lý (môi trường, an ninh, vận hành, ...); an toàn thông tin; quản lý và giám sát dịch vụ; ...

### *2.7. Công tác quản lý, chỉ đạo*

Tăng cường công tác chỉ đạo, tổ chức, xây dựng các chính sách, các tiêu chuẩn, hướng dẫn, đào tạo, truyền thông để triển khai thực hiện Kiến trúc CQĐT tỉnh Tuyên Quang.

## **3. Đảm bảo các yêu cầu về kỹ thuật và nghiệp vụ đối với các thành phần trong Kiến trúc CQĐT tỉnh Tuyên Quang.**

Đảm bảo các yêu cầu cơ bản về nghiệp vụ, như: Thực hiện các chức năng nghiệp vụ của các cơ quan đáp ứng mục tiêu chiến lược của các cơ quan trong tỉnh; có giải pháp đảm bảo sự liên tục về nghiệp vụ khi tiến hành triển khai tin học hóa các nghiệp vụ, nâng cấp, chỉnh sửa các ứng dụng đang triển khai; ứng dụng CNTT gắn kết chặt chẽ với nghiệp vụ, hỗ trợ việc triển khai nghiệp vụ, hướng đến từng bước cải tiến, tiêu chuẩn hóa các quy trình nghiệp vụ trong CQĐT của tỉnh.

Đảm bảo các yêu cầu kỹ thuật cơ bản, như: Yêu cầu về Kênh truy cập; dịch vụ cổng thông tin điện tử; dịch vụ công trực tuyến; ứng dụng và CSDL; các dịch vụ chia sẻ, tích hợp (*ngoài LGSP, có thể bao gồm các dịch vụ khác, nếu có*); hạ tầng kỹ thuật; ... Giúp cho việc triển khai các chương trình, đề án, dự án về ứng dụng CNTT của tỉnh đảm bảo phù hợp với Kiến trúc CQĐT của tỉnh.

## **III. LỘ TRÌNH TRIỂN KHAI KIẾN TRÚC CQĐT TỈNH TUYÊN QUANG**

Lộ trình thực hiện được chia làm 3 giai đoạn.

### **1. Giai đoạn 1:** Từ năm 2018

- Xây dựng các ứng dụng nghiệp vụ CQĐT tỉnh Tuyên Quang.
- Nâng cấp Cổng thông tin điện tử của tỉnh.

- Xây dựng nền tảng tích hợp, chia sẻ cấp tỉnh (LGSP).

## **2. Giai đoạn 2: Từ năm 2020**

- Xây dựng Trung tâm dữ liệu tỉnh.
- Xây dựng hệ thống an toàn thông tin toàn tỉnh.
- Xây dựng hệ thống EAMS.

## **3. Giai đoạn 3: Từ năm 2022**

- Tư vấn và đào tạo kiến trúc (tiếp tục).
- Nâng cấp hệ thống Thư điện tử.
- Trang bị cơ sở hạ tầng cho cơ quan nhà nước.

# **IV. GIẢI PHÁP**

## **1. Giải pháp về môi trường chính sách**

- Xây dựng các quy định, quy chế, tiêu chuẩn có tính đặc thù của tỉnh phục vụ việc triển khai thực hiện Kiến trúc CQĐT của tỉnh;
- Xây dựng và ban hành các cơ chế, chính sách về biên chế, thu hút, chế độ đãi ngộ đối với cán bộ CNTT, đội ngũ giám sát, cảnh báo, ứng cứu sự cố, phòng chống tấn công, đảm bảo an toàn mạng của cơ quan nhà nước;
- Xây dựng cơ chế, chính sách thúc đẩy người dân và doanh nghiệp sử dụng hiệu quả dịch vụ công trực tuyến.

## **2. Giải pháp về tài chính**

- Thực hiện đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, đảm bảo khả thi về nguồn lực triển khai; ưu tiên tập trung đầu tư các chương trình, dự án quan trọng, cấp thiết phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh;
- Có chính sách thu hút, khuyến khích, tăng cường nguồn lực cho việc triển khai các nội dung của Kế hoạch này;
- Huy động và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực, khai thác các nguồn vốn từ các chương trình, dự án hỗ trợ từ các bộ, ngành trung ương để thực hiện kế hoạch; khuyến khích các doanh nghiệp viễn thông trong tỉnh đầu tư phát triển hạ tầng, các dịch vụ CNTT.

## **3. Giải pháp triển khai**

- Tăng cường công tác chỉ đạo, phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị trong việc triển khai các dự án dùng chung của tỉnh, các quy trình để tổ chức triển khai Kiến trúc CQĐT của tỉnh;
- Tập trung hoàn thành sớm các nhiệm vụ, dự án ứng dụng CNTT nhằm đảm bảo hạ tầng kỹ thuật ứng dụng CNTT trong các cơ quan nhà nước, hệ thống phần mềm quản lý văn bản và điều hành;
- Tích cực triển khai công tác phổ biến, tuyên truyền: Thực hiện hướng dẫn, đào tạo, truyền thông nâng cao nhận thức của các cơ quan liên quan trong triển

khai Kiến trúc CQĐT tỉnh, đối tượng thụ hưởng của các dịch vụ, ứng dụng CQĐT của tỉnh Tuyên Quang.

#### **4. Giải pháp về tổ chức chỉ đạo thực hiện**

- Ban chỉ đạo CNTT tỉnh tăng cường công tác chỉ đạo thực hiện ứng dụng và phát triển CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh, đảm bảo các điều kiện triển khai xây dựng CQĐT tỉnh Tuyên Quang;
- Các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố nâng cao vai trò, trách nhiệm của lãnh đạo về ứng dụng và phát triển CNTT;
- Tiếp tục kiện toàn và phát huy vai trò bộ máy quản lý nhà nước về an toàn thông tin, chú trọng công tác xây dựng và nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ chuyên trách về đảm bảo an toàn thông tin, phòng chống tấn công mạng, giám sát, cảnh báo, ứng cứu sự cố tại các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh.

### **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Sở Thông tin và Truyền thông**

- Là đơn vị đầu mối phối hợp với các đơn vị tổ chức triển khai áp dụng Kiến trúc CQĐT của tỉnh trong việc tổ chức triển khai các hoạt động CQĐT của tỉnh.
- Chủ trì tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này, định kỳ hàng quý, năm báo cáo UBND tỉnh về kết quả thực hiện.
- Tham mưu với UBND tỉnh ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản hướng dẫn, các tiêu chuẩn kỹ thuật phục vụ thực hiện Kiến trúc CQĐT của tỉnh.
- Triển khai xây dựng nền tảng tích hợp CQĐT của tỉnh; triển khai tích hợp dịch vụ, ứng dụng đối với các hệ thống thông tin trên địa bàn tỉnh.
- Xây dựng Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh, xây dựng danh mục dùng chung và kho dữ liệu của tỉnh, vận hành CQĐT tỉnh.
- Thẩm định sự phù hợp của các kế hoạch, dự án ứng dụng CNTT phù hợp với Kiến trúc CQĐT tỉnh.
- Xây dựng, cập nhật và duy trì Kiến trúc CQĐT tỉnh (mô hình dữ liệu mức lõi gic, mô hình dữ liệu mức vật lý, mô tả chi tiết ứng dụng/dịch vụ dùng chung, chia sẻ theo SOA ...), trình UBND tỉnh điều chỉnh Kiến trúc CQĐT tỉnh nếu cần thiết.
- Đôn đốc việc triển khai các kế hoạch, dự án ứng dụng CNTT phù hợp với Kiến trúc CQĐT tỉnh Tuyên Quang.
- Tổ chức công tác thông tin tuyên truyền, đào tạo, tập huấn nhằm nâng cao nhận thức, kỹ năng của cán bộ, công chức, viên chức trong việc triển khai CQĐT tỉnh Tuyên Quang.
- Chịu trách nhiệm tổ chức hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc và hỗ trợ các cơ quan, đơn vị trong quá trình triển khai thực hiện; đồng thời, tổng hợp, tham mưu, đề xuất UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung Kế hoạch này những nội dung không phù hợp.

## **2. Sở Nội vụ**

Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức để đáp ứng khả năng quản trị, vận hành và sử dụng có hiệu quả hệ thống. Đảm bảo hình thành đội ngũ công chức chuyên trách CNTT.

Phối hợp với các sở, ngành, địa phương hoàn thiện bộ máy nhân sự, xây dựng các quy trình tác nghiệp có liên quan để thực hiện giải quyết các thủ tục hành chính đối với người dân và doanh nghiệp.

## **3. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông hướng dẫn các cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện các dự án thành phần trong Kiến trúc CQĐT tỉnh theo đúng quy định hiện hành.

Đề xuất với tỉnh có cơ chế thích hợp để xây dựng CQĐT tỉnh, giao vốn cho Sở Thông tin và Truyền thông để triển khai các nhiệm vụ đã được phê duyệt trong Kiến trúc.

Là đầu mối phối hợp với các ngành và địa phương xây dựng các chính sách huy động các nguồn vốn trong và ngoài nước; chính sách khuyến khích các doanh nghiệp tăng đầu tư cho phát triển công nghệ thông tin;

Thẩm định nguồn vốn, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt các dự án thành phần.

## **4. Sở Tài chính**

Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu cân đối nguồn ngân sách tập trung và lòng ghép các nguồn vốn khác đảm bảo kinh phí thực hiện Kiến trúc theo đúng tiến độ đề ra. Hướng dẫn các đơn vị về công tác quản lý tài chính, kiểm tra thực hiện thanh quyết toán theo chế độ quy định hiện hành.

## **5. Sở Khoa học và Công nghệ**

Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện giám sát đảm bảo các nội dung đầu tư trong Kiến trúc đồng bộ, phù hợp với các quy chuẩn công nghệ hiện đại.

Đề xuất nguồn vốn từ nguồn ngân sách khoa học công nghệ của tỉnh hàng năm để triển khai một số nhiệm vụ trong Kiến trúc.

## **6. Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường**

Chủ động triển khai các nhiệm vụ của ngành theo chỉ đạo của Trung ương trên cơ sở tích hợp với hệ thống CQĐT của tỉnh.

## **7. Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội**

Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, tỉnh đoàn và các sở, ngành có liên quan thực hiện đưa các nội dung chuyên đề, phổ cập kiến thức CQĐT vào các trường trung học phổ thông, cao đẳng, dạy nghề trên địa bàn tỉnh.

## **8. Các Sở, ban, ngành, huyện, thành phố, xã/phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh**

Căn cứ nội dung Kế hoạch, chủ động tổ chức triển khai thực hiện các dự án đã được duyệt theo quy định; phối hợp chặt chẽ với Sở Thông tin và Truyền thông trong công tác trong quá trình triển khai thực hiện;

Đề xuất các kế hoạch, dự án ứng dụng CNTT phù hợp với Kiến trúc Chính quyền điện tử của tỉnh được duyệt;

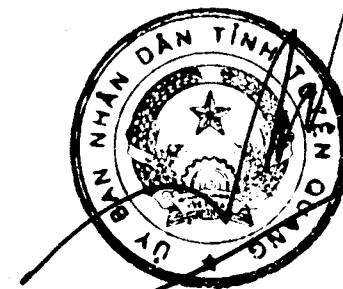
Định kỳ hằng năm hoặc đột xuất báo cáo kết quả việc triển khai dự án về Sở Thông tin và Truyền thông để cập nhật Kiến trúc CQĐT của tỉnh Tuyên Quang.

Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch, nếu có vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Thông tin và Truyền thông) để xem xét, chỉ đạo./.

***Noi nhận:***

- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Bộ Nội vụ;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các thành viên BCĐ CNTT tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Chánh VP, các Phó CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH-CB. (Tỉnh CNTT)

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Hải Anh**